

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/ HS-ST.
Ngày 12 tháng 10 năm 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Phước Tự.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: Ngô Văn Khon.

2/ Ông: Nguyễn Hoàng Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Thanh Phong - Thư ký tòa án nhân dân huyện Thanh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Nhân - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 12 tháng 10 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Phạm Thị Bảo T (tên gọi khác: không), sinh năm 1987, tại: tỉnh An Giang; Nơi cư trú: ấp 1, xã 2, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang; tạm trú tại: khóm 3, thị trấn 4, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn D, sinh năm: 1964 (chết) và bà Phạm Thị T, sinh năm: 1966; bị cáo là con một; chồng: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986 (đã ly hôn); con: có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh ngày 28/7/2020; tiền sự: không; tiền án: ngày 28/8/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 40/2020/HSST bắt thi hành án ngày 02/7/2021 hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an, tỉnh Đồng Tháp, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Ngô Phát T1, sinh năm: 1950, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thị Bảo T bị Tòa án huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 40/2020/HSST-TB ngày 28/8/2020. Do bị cáo T đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, nên được hoãn chấp hành án theo Quyết định số 01/2020/QĐCA ngày 30 tháng 12 năm 2020. Quá trình được hoãn chấp hành án, T thuê nhà trọ tại địa chỉ khóm 3, thị trấn 4, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp để ở. Vào lúc 10 giờ ngày 15/3/2021 T đang ở tại nhà trọ thì có người tên Th (không biết địa chỉ cụ thể ở đâu chỉ biết là ở Long Xuyên, An Giang) ghé thăm, trong lúc trò chuyện Thanh hỏi T hiện còn sử dụng ma túy không? T trả lời cũng còn sử dụng, nhưng không thường xuyên, nghe vậy Th lấy ra 04 bạch ma túy đã đựng trong 01 bạch ny long màu trắng có hàn một đầu đưa cho T cất giữ, T trả cho Th 300.000đ nhưng Th không nhận và bỏ ra về. Sau khi Th đi T giấu 04 bạch ma túy vào chiếc giày phải màu đen để ở trên kệ giày dép trong nhà. Đến 14 giờ ngày 16/3/2021 T lấy ra một bạch ma túy sử dụng, còn lại 03 bạch thì giấu y chỗ cũ, cho đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì Công an huyện Thanh Bình phối hợp với Công an thị trấn 4 kiểm tra chỗ ở của T phát hiện và thu giữ toàn bộ 03 bạch nylon màu trắng hàn kín bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể rắn, màu trắng, nghi là ma túy đá đã được niêm phong; thu giữ 01 chai nhựa màu trắng, có nắp chai màu đỏ, trên nắp có 02 lỗ tròn, gắn một ống thủy tinh (gọi là nỏ) và một ống hút nhựa màu xanh trắng; 01 hộp quẹt gas bị gãy; 01 đôi giày màu đen.

Kết quả giám định số 291/KL-KTHS ngày 18/3/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn, chứa trong 03 bạch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,393 gam loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra bị cáo Phạm Thị Bảo T đã thừa nhận số ma túy đá mà cơ quan thu giữ ngày 16/3/2021 là của bị cáo nhận từ người tên Th ở Long Xuyên, sau khi Th ra về bị cáo đã sử dụng 01 tép còn lại 03 tép ma túy giấu vào chiếc giày để sử dụng dần và bị cơ quan chức năng bắt giữ, nên bị cáo nhận tội.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKSTB ngày 23 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Thị Bảo T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa Viện kiểm sát xác định cáo trạng truy tố bị cáo Phạm Thị Bảo T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên giữ nguyên quyết định truy tố. Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ, hậu quả tác hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nguyên nhân điều kiện dẫn đến phạm tội và nhân thân của bị cáo. Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo

Phạm Thị Bảo T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, tổng hợp với mức phạt tù 01 năm 06 tháng theo bản án số 40/2020/HSST ngày 28/8/2020 theo Điều 56 BLHS; Về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng đối với bị cáo; Về vật chứng thu giữ đề nghị tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 BLHS.

Trong phần tranh luận bị cáo thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát nên không tranh luận.

Nói lời sau cùng bị cáo Phạm Thị Bảo T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm về hòa nhập xã hội và có điều kiện chăm sóc nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện, Thanh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Phạm Thị Bảo T thừa nhận, vào lúc 10 giờ ngày 15/3/2021 một người tên Th ở Long Xuyên, An Giang đến nhà của bị cáo chơi, quá trình trò chuyện qua lại Th giao cho bị cáo một bọc nylon bên trong có chứa 04 bọc ma túy đá, sau đó bị cáo giấu vào chiếc giày màu đen trên kệ giày dép trong nhà của bị cáo đang ở trọ tại khóm 3, thị trấn 4, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp mục đích nhằm tàng trữ để sử dụng dần, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ, thực tế bị cáo đã sử dụng một bọc, còn lại 03 bọc ma túy đá bị thu giữ tại hiện trường vụ án, kết quả giám định vật chứng có kết luận là loại Methamphetamine có khối lượng 0,393 gam, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ ma túy là phạm tội, nhưng vẫn cố ý thực hiện, cho nên, hành vi của bị cáo đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Tại khoản 1 Điều 249 có quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....

b).....

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA, hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam;*

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, xã hội lên án. Chúng ta biết ma túy là chất gây nghiện, đặc biệt người nghiện ma túy đã sẽ phát sinh ảo giác có thể giết người, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác, làm cho hạnh phúc của nhiều gia đình phải tan vỡ, lâm cảnh khó khăn, đồng thời đây là chất kích thích do Nhà nước thống nhất độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ sử dụng trái phép, thế nhưng bất chấp tất cả bị cáo Phạm Thị Bảo T đã tàng trữ để sử dụng, cho nên việc đưa bị cáo ra xét xử như ngày hôm nay là cần thiết thể hiện sự nghiêm minh của luật pháp đồng thời mang tính giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội. Bản thân bị cáo đã có một tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với mức án là 01 năm 06 tháng tù, bản án đã có hiệu lực pháp luật, nhưng do bị cáo là người đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, nên được hoãn thi hành án theo quy định, nhưng bị cáo đã xem thường luật pháp tiếp tục phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” do đó lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để bị cáo có điều kiện, học tập lao động thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau này. Tuy nhiên quá trình xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo cho nên Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua các tài liệu thu thập có trong hồ sơ và lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định lao động tự do, không có thu nhập, đang ở nhà thuê, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Xét quan điểm đề xuất của Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với phân tích nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận toàn bộ.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ gồm:

- 01 phong bì được niêm phong ký hiệu A1, ghi niêm phong số 293 ngày 16/3/2021 bên trong có chứa 0,293gam chất ma túy (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 bịch nylon màu trắng hàn kín một đầu, mở một đầu; một chai nhựa màu trắng có nắp chai màu đỏ trên nắp có 02 lỗ tròn gắn 01 ống thủy tinh (gọi là nỏ) và 01 ống hút nhựa màu xanh trắng; 01 hộp quẹt gas bị gãy; 01 đôi giày màu đen, đây là những công cụ phương tiện là vật chứng có liên quan đến việc phạm tội, là hành cấm nên tịch thu tiêu hủy theo khoản 1 Điều 47 BLHS.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Thị Bảo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo được kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Bảo T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Xử phạt Phạm Thị Bảo T – 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù của bản án số 40/2020/HSST ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình. Buộc bị cáo Phạm Thị Bảo T phải chấp hành chung của hai bản án là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án 02/7/2021.

2. Xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong ký hiệu A1, ghi niêm phong số 293 ngày 16/3/2021 có chữ ký họ tên Lê Minh V, Lê Thanh B, Đặng Tấn T, Phạm Thị Bảo T đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp bên trong có chứa 0,293gam chất ma túy (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 bịch nylon màu trắng hàn kín một đầu, mở một đầu; một chai nhựa màu trắng có nắp chai màu đỏ trên nắp có 02 lỗ tròn gắn một ống thủy tinh (gọi là nỏ) và 01 ống hút nhựa màu xanh trắng; 01 hộp quẹt gas bị gãy; 01 đôi giày màu đen.

(Các tài sản trên hiện đang do Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Bình đang quản lý)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Thị Bảo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án (12/10/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- CSĐT CA huyện Thanh Bình;
- THA HS CA huyện Thanh Bình;
- CC THA huyện Thanh Bình;; Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án. (Phong)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Trương phước Tự